

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 25- 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Vũ Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 (*Sau đây viết tắt là: 09/3/2022*) theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 11/3/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã N1, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đỗ Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1965; nơi cư trú: Tổ 01, phường L, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn N, xã N1, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Vũ Văn V; vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10h15' ngày 16/12/2021, tổ công tác đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện L, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Đ, huyện L làm nhiệm vụ tuần tra trên trục đường đê hữu sông Hồng thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Nguyễn Đức T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F5 - 4780 không đội mũ bảo hiểm và có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên phải Nguyễn Đức T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng bên trong có 01 đoạn ống nhựa màu hồng sọc trắng, dài khoảng 03cm được hàn kín hai đầu có chứa chất bột màu trắng dạng cục (Lực lượng Công an đã thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu QT), T khai là Heroine mua về để sử dụng cá nhân. Ngoài ra, còn tạm giữ của Nguyễn Đức T 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F5 – 4780.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức T: Không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản Kết luận giám định số 244/PC09-MT ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,160 gam loại, Heroine.*

* Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Đức T khai: Trước thời điểm bị bắt đã mua của bạn nghiện (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đê hữu Sông Hồng thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam với giá 100.000 đồng mang về để sử dụng cá nhân thì bị Công an bắt quả tang.

* Về vật chứng vụ án: 01 phong bì đã niêm phong số 244/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam ghi “Mẫu vật hoàn trả QT”; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu xám, dung tích 110cm³, biển kiểm soát 90F5 - 4780, số máy 5VT2-21319, số khung VYA-J5VT23YA021319 và 01 đăng ký xe mang tên Đỗ Văn Q đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lý Nhân.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSLN ngày 08/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (*Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Đức T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Nguyễn Đức T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi cất giấu trái phép chất ma túy vào sáng ngày 16/12/2021 cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác. Bị cáo xác định bản thân đã nghiện ma túy từ lâu nên đã nhiều lần mua ma túy về sử dụng nhưng không biết người bán và số ma túy đã mua vì đã sử dụng hết. Bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bà Đỗ Thị Q trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Đức T; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F5 - 4780 là tài sản cá nhân của bà (ông Đỗ Văn Q tặng cho bà). Ngày 16/12/2021 T có lấy xe để lấy gạo nấu rượu cho gia đình, bà hoàn toàn không biết việc bị cáo sử dụng xe để mua ma túy sử dụng và đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho bà chiếc xe mô tô trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:* Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 10h15' ngày 16/12/2021, tại đoạn đường đê hữu sông Hồng thuộc địa phận thôn S, xã Đ, huyện L, Nguyễn Đức T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,160 gam Heroine để sử dụng thì bị lực lượng bị lực lượng Cảnh sát giao thông trật tự - Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã Đ, huyện L phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức T đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của Nguyễn Đức T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và gia tăng tội phạm ma túy tại địa phương, đe dọa trực tiếp đến đời sống cộng đồng, làm xã hội mất ổn định nghiêm trọng. Bản thân bị cáo luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả, ngoài vòng pháp luật nên đã sớm sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Đức T đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc yếu tố nhân thân và tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước về chính sách hình sự đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*:

- Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F5-4780 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Văn Q, HĐXX xác định: Đây là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị Q (mẹ đẻ Nguyễn Đức T), bà Q không biết T sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội, nên trả lại cho bà Q là phù hợp pháp luật.

- Số Heroine thu giữ của Nguyễn Đức T cùng bao gói, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Nguyễn Đức T khai mua Heroine của bạn nghiện không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ hoặc thông tin chính xác về đối tượng trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật, do đó HĐXX không đề cập.

- Đối với hành vi vi phạm giao thông đường bộ (điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, không có gương chiếu hậu) của Nguyễn Đức T, Công an huyện Lý Nhân đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T là phù hợp, HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T **21** (*Hai mươi một*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì niêm phong số 244/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi “*Mẫu vật hoàn trả QT*”.

- *Trả lại cho bà Đỗ Thị Q:* 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu xám, dung tích 110cm³, đeo BKS 90F5 - 4780, số máy 5VT2-21319, số khung VYA-J5VT23YA021319; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Văn Q.

(Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 09/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Nguyễn Đức T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

- *Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* được có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Văn An